PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51/2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 28 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu

1. Nhóm thiết bị gia dụng gồm: đèn huỳnh quang ống thẳng, đèn huỳnh quang compact, chấn lưu điện từ và điện tử cho đèn huỳnh quang, máy điều hòa nhiệt độ, tủ lạnh, máy giặt sử dụng trong gia đình, nồi cơm điện, quạt điện, máy thu hình.

2. Nhóm thiết bị văn phòng và thương mại gồm: máy phôtô copy, màn hình máy tính, máy in, tủ giữ lạnh thương mại.

3. Nhóm thiết bị công nghiệp gồm: máy biến áp phân phối, động cơ điện.

4. Nhóm phương tiện giao thông vận tải gồm: xe ôtô con (loại 7 chỗ trở xuống).

Điều 2. Lộ trình thực hiện dán nhãn năng lượng

1. Đối với nhóm thiết bị gia dụng và nhóm thiết bị công nghiệp:

a) Việc dán nhãn năng lượng tự nguyện được khuyến khích thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2012;

b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 thực hiện dán nhãn năng lượng theo hình thức bắt buộc.

2. Đối với nhóm thiết bị văn phòng và thương mại:

a) Khuyến khích thực hiện việc dán nhãn năng lượng tự nguyện đối với nhóm thiết bị này;

b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 thực hiện dán nhãn năng lượng theo hình thức bắt buộc đối với tủ giữ lạnh thương mại.

3. Đối với nhóm phương tiện giao thông vận tải:

a) Việc dán nhãn năng lượng tự nguyện được khuyến khích thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2014;

b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 thực hiện dán nhãn năng lượng theo hình thức bắt buộc.

4. Khuyến khích thực hiện việc dán nhãn năng lượng tự nguyện đối với phương tiện, thiết bị không thuộc danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Lộ trình thực hiện áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu

1. Đối với nhóm thiết bị gia dụng:

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014, không được phép nhập khẩu và sản xuất các thiết bị có hiệu suất năng lượng thấp hơn mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

2. Đối với các nhóm thiết bị công nghiệp, thiết bị văn phòng và thương mại:

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2015, không được phép nhập khẩu và sản xuất các thiết bị có mức hiệu suất năng lượng thấp hơn mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

3. Đối với các sản phẩm đèn tròn (đèn sợi đốt):

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2013, không được nhập khẩu, sản xuất và lưu thông loại đèn có công suất lớn hơn 60 W.

Điều 4. Giải pháp hỗ trợ thực hiện dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu

1. Đầu tư xây dựng các cơ sở thử nghiệm chuyên ngành và trang thiết bị để thực hiện kiểm tra, thử nghiệm, chứng nhận hiệu suất năng lượng đối với các phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng theo lộ trình.

2. Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật và công nhân lành nghề thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hiệu suất năng lượng đối với các phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng.

3. Tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thông tin rộng rãi về phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

4. Xây dựng các dự án thúc đẩy hoạt động dán nhãn năng lượng cho các đối tượng theo lộ trình quy định tại Quyết định này.

5. Hỗ trợ một phần kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các cơ sở sản xuất chuyển đổi, cải tiến sản xuất các sản phẩm tiết kiệm năng lượng thực hiện lộ trình dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công Thương có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc dán nhãn năng lượng cho các nhóm phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng quy định tại các khoản 1, 2 Điều 2 Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung danh mục các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu;

c) Xây dựng và triển khai các giải pháp hỗ trợ thực hiện lộ trình dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu quy định tại Điều 4 Quyết định này.

2. Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc dán nhãn năng lượng cho các phương tiện, thiết bị quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định này.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn quốc gia về hiệu suất năng lượng và mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của các phương tiện, thiết bị phù hợp với lộ trình dán nhãn năng lượng;

b) Ban hành tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng cho các phương tiện, thiết bị thuộc danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu trước ngày 21 tháng 12 năm 2012;

c) Soát xét và công bố 05 năm một lần tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng, mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

4. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương quy định cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện lộ trình dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn thủ tục nhập khẩu phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, cơ quan tiết kiệm năng lượng tại địa phương phối hợp với các Bộ, ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của các phương tiện, thiết bị trên địa bàn thuộc danh mục theo lộ trình quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2011.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng